

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM



NGÔ VĂN THƯƠNG

**GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TIÊU CHÍ GIAO THÔNG
TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TRÊN
ĐỊA BÀN HUYỆN VỊ XUYÊN, TỈNH HÀ GIANG**

Ngành: Phát triển nông thôn

Mã số: 8.62.01.16

LUẬN VĂN THẠC SĨ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Người hướng dẫn khoa học: TS. NGUYỄN VĂN TÂM

THÁI NGUYÊN - 2018

LỜI CAM ĐOAN

Luận văn tốt nghiệp “*Giải pháp thực hiện tiêu chí giao thông trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang*”, chuyên ngành Phát triển nông thôn là công trình nghiên cứu của riêng tôi luận văn đã sử dụng thông tin từ nhiều nguồn khác nhau, các thông tin có sẵn đã được trích rõ nguồn gốc.

Tôi xin cam đoan rằng số liệu và kết quả nghiên cứu đã đưa trong luận văn này là trung thực và chưa được sử dụng trong bất cứ một công trình nghiên cứu khoa học nào. Tôi xin cam đoan rằng mọi sự giúp đỡ trong việc thực hiện đề tài này đã được cảm ơn và các thông tin trích dẫn trong đề tài đều đã được chỉ rõ nguồn gốc.

Thái nguyên, ngày 10 tháng 05 năm 2018

Tác giả đề tài

Ngô Văn Thương

LỜI CẢM ƠN

Trước hết với tình cảm chân thành và lòng biết ơn sâu sắc, tôi xin gửi lời cảm ơn đến **TS. Nguyễn Văn Tâm** - Người trực tiếp hướng dẫn và giúp đỡ tôi hoàn thành luận văn này.

Tôi xin trân trọng cảm ơn các thầy giáo, cô giáo trong Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn, các Thầy Cô thuộc Bộ phận Quản lý sau đại học trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên đã trực tiếp giảng dạy và giúp đỡ tôi trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu.

Tôi xin cảm ơn UBND huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang; UBND các xã nghiên cứu: và các hộ gia đình ở 3 xã trên đã cung cấp số liệu thực tế và thông tin cần thiết để tôi hoàn thành luận văn này.

Cuối cùng, tôi xin chân thành cảm ơn đồng nghiệp, bạn bè, cùng toàn thể gia đình, người thân đã động viên tôi trong thời gian học tập và nghiên cứu đề tài.

Thái Nguyên, ngày 10 tháng 05 năm 2018

Tác giả luận văn

Ngô Văn Thương

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC.....	iii
DANH MỤC NHỮNG CHỮ VIẾT TẮT	v
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục tiêu cụ thể.....	2
3. Ý nghĩa của đề tài.....	2
3.1. Ý nghĩa khoa học	2
3.2. Ý nghĩa thực tiễn.....	2
Chương 1. TỔNG QUAN TÀI LIỆU	3
1.1. Cơ sở lý luận của XDNTM.....	3
1.1.1. Các khái niệm cơ bản.....	3
1.1.2. Vai trò của tiêu chí giao thông trong phát triển kinh tế	4
1.2. Cơ sở thực tiễn của đề tài.....	6
1.2.1. Các văn bản của Trung ương	6
1.2.2. Các Nghị quyết, quyết định, kế hoạch của tỉnh Hà Giang, của huyện Vị Xuyên.....	9
1.2.3. Cơ sở thực tiễn trong thực hiện GTNT	11
Chương 2. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	23
2.1. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận văn.....	23
2.1.1. Đối tượng nghiên cứu	23
2.1.2. Phạm vi nghiên cứu	23
2.2. Nội dung nghiên cứu.....	23
2.3. Phương pháp nghiên cứu	23
2.3.1. Phương pháp thu thập số liệu.....	23
2.3.2. Phương pháp xử lý số liệu.....	24

Chương 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN	26
3.1. Điều kiện tự nhiên, kinh tế-xã hội huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang.....	26
3.1.1 Điều kiện tự nhiên.....	26
3.2. Kết quả thực hiện XDNTM (thực hiện tiêu chí giao thông) trên địa bàn huyện Vị Xuyên.....	32
3.2.1. Tình hình thực hiện các tiêu chí XDNTM trên địa bàn huyện Vị Xuyên.....	32
3.2.2. Tình hình thực hiện tiêu chí giao thông trên địa bàn huyện Vị Xuyên	36
3.3. Thực trạng XDNTM và thực hiện tiêu chí giao thông tại 3 xã nghiên cứu	47
3.3.1. Khái quát chung về 3 xã nghiên cứu	47
3.3.2. Kết quả XDNTM và thực hiện tiêu chí giao thông tại 3 xã nghiên cứu	49
3.3.3. Nguồn lực huy động XDNTM qua các năm	53
3.3.4. Tình hình thực hiện tiêu chí giao thông tại 3 xã nghiên cứu.....	55
3.4. Những thuận lợi, khó khăn khi thực hiện tiêu chí giao thông trên địa bàn huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang.....	56
3.4.1. Thuận lợi	56
3.4.2. Khó khăn.....	57
3.5. Những giải pháp để hoàn thành tiêu chí giao thông trong XDNTM trên địa bàn huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang.....	59
3.5.1. Giải pháp về cơ chế chính sách.....	59
3.5.2. Giải pháp huy động nguồn lực	60
3.5.3. Giải pháp về công tác lãnh chỉ đạo thực hiện.....	62
3.5.4. Giải pháp về tuyên truyền vận động.....	64
3.5.5. Giải pháp về kiểm tra, giám sát.....	64
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	66
1. Kết luận	66
2. Đề nghị.....	66
TÀI LIỆU THAM KHẢO	68

DANH MỤC NHỮNG CHỮ VIẾT TẮT

CTMTQG	Chương trình mục tiêu quốc gia
XDNTM	XDNTM
GTNT	Giao thông nông thôn
UBND	Ủy ban nhân dân
GTVT	Giao thông vận tải
BGTVT	Bộ giao thông vận tải
VPĐP	Văn phòng điều phối
CP	Chính phủ
BT	Bê tông
VXM	Vữa xi măng
BQL	Ban Quản lý
NSNN	Ngân sách nhà nước
BCH	Ban chấp hành

DANH MỤC BẢNG

Bảng 3.1. Tình hình thực hiện tiêu chí XDNTM trên địa bàn huyện Vị Xuyên.....	35
Bảng 3.2. Chiều dài các tuyến đường giao thông trên địa bàn huyện Vị Xuyên	36
Bảng 3.3. Định mức hỗ trợ thực hiện tiêu chí giao thông trong chương trình XDNTM trên địa bàn huyện Vị Xuyên	39
Bảng 3.4. Nhu cầu kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện làm đường GTNT giai đoạn 2018-2020	42
Bảng 3.5. Kết quả thực hiện tiêu chí giao thông đến hết năm 2017 và kế hoạch năm 2018- 2020	45
Bảng 3.6. Một số chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn xã Đạo Đức, xã Phương Tiến, xã Thanh Thủy	48
Bảng 3.7. Kết quả thực hiện tiêu chí NTM của 3 xã điều tra	49
Bảng 3.8. Tình hình thực hiện xây dựng cơ sở hạ tầng tại 3 xã nghiên cứu.....	51
Bảng 3.9. Huy động nguồn lực XDNTM trong giai đoạn 2015-2017 của 3 xã điều tra	54
Bảng 3.10. Kết quả thực hiện tiêu chí giao thông giai đoạn 2015- 2017 tại 3 xã nghiên cứu.....	55

DANH MỤC HÌNH

Hình 3.1. Tỷ lệ cơ cấu kinh tế huyện Vị Xuyên.....	28
Hình 3.2. Chiều dài đường bê tông trên địa bàn huyện Vị Xuyên.....	44

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Sau gần 30 năm thực hiện đường lối đổi mới nông nghiệp, nông dân, nông thôn nước ta đã đạt được thành tựu khá toàn diện và to lớn. Tuy nhiên, những thành tựu đạt được chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế và chưa đồng đều giữa các vùng. Đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn còn thấp, tỉ lệ hộ nghèo cao, nhất là vùng đồng bào dân tộc, vùng sâu, vùng xa; chênh lệch giàu, nghèo giữa nông thôn và thành thị, giữa các vùng còn lớn, phát sinh nhiều vấn đề xã hội bức xúc. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (CTMTQGXDNTM) được thực hiện với 19 tiêu chí đã giải quyết được những tồn tại trên. Trong 19 tiêu chí nông thôn mới được triển khai thực hiện, tiêu chí số 2 giao thông được đánh giá là tiêu chí hết sức quan trọng.

Hà Giang là một tỉnh miền núi phía Bắc, hệ thống giao thông nông thôn (GTNT) đến nay chưa được hoàn thiện. Phát triển kết cấu hạ tầng cấp xã còn chưa đồng bộ, chất lượng một số công trình chưa đảm bảo, nhất là các tuyến GTNT. Việc quản lý, duy tu và bảo dưỡng các công trình hạ tầng còn nhiều bất cập, chưa có cơ chế tài chính để thực hiện. Nguồn lực để đầu tư xây dựng nông thôn mới (XDNTM) nói chung và thực hiện tiêu chí giao thông nói riêng cho các xã nông thôn mới còn hạn chế. Các địa phương chủ yếu phụ thuộc vào nguồn vốn ngân sách cấp; Kết quả huy động các nguồn lực khác cho XDNTM nói chung, cho xây dựng GTNT nói riêng còn nhiều hạn chế so với nhu cầu thực hiện.

Trong quá trình thực hiện chương trình XDNTM của tỉnh Hà Giang, nhiều báo cáo, đánh giá đều cho rằng: Việc triển khai hoàn thành tiêu chí giao thông cho các xã XDNTM rất khó thực hiện, với lý do: Điều kiện địa hình, mật độ dân cư sống không tập trung, tỉnh nghèo, với nhiều huyện đặc biệt khó khăn (6/11 huyện, thành phố, 141 xã thuộc diện đặc biệt khó khăn/177 xã)... Trong quá trình triển khai thực hiện tiêu chí XDNTM, các huyện trên địa bàn tỉnh đều có giải pháp thực hiện cụ thể cho từng tiêu chí nông thôn mới để sớm hoàn thành CTMTQGXDNTM cho huyện mình, địa phương mình. Song quá trình triển khai thực hiện đang vướng mắc trong việc thực hiện cơ chế chính sách hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng, đặc biệt là chính sách cho làm đường GTNT.

Huyện Vị Xuyên có 22 xã thực hiện XDNTM, trên địa bàn huyện có 02 loại xã: xã thuộc vùng đặc biệt khó khăn, xã ngoài vùng khó khăn... Vị Xuyên là một trong những huyện tích cực triển khai chương trình XDNTM. Tuy nhiên sau 6 năm triển khai, kết quả XDNTM nói chung, kết quả thực hiện tiêu chí giao thông nói riêng còn nhiều hạn chế. Xuất phát từ thực tế trên, tôi chọn đề tài: ***“Giải pháp thực hiện tiêu chí giao thông trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang”*** làm đề tài cho luận văn tốt nghiệp của mình.

2. Mục tiêu cụ thể

Đề tài được thực hiện với 3 mục tiêu:

- Đánh giá điều kiện tự nhiên, kinh tế-xã hội huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang liên quan đến XDNTM và thực hiện tiêu chí giao thông.
- Đánh giá kết quả XDNTM và thực hiện tiêu chí giao thông trên địa bàn huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang.
- Đề xuất những giải pháp để hoàn thành tiêu chí giao thông trong XDNTM trên địa bàn huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang.

3. Ý nghĩa của đề tài

3.1. Ý nghĩa khoa học

- Thông qua quá trình thực hiện đề tài giúp tôi có điều kiện củng cố và áp dụng những kiến thức lý thuyết vào trong thực tiễn đồng thời bổ sung những kiến thức còn thiếu cho bản thân.
- Chương trình xây dựng nông thôn mới là một chương trình rất lớn đã và đang được triển khai trên khắp các tỉnh thành trong cả nước. Do vậy, những nghiên cứu của tôi trong đề tài này sẽ là cơ sở cho các nghiên cứu tiếp theo.

3.2. Ý nghĩa thực tiễn

- Nghiên cứu để thấy được mức độ thực hiện XDNTM nói chung, thực hiện tiêu chí GTNT nói riêng. Từ đó cung cấp thông tin gốc từ thực địa cho quá trình XDNTM ở huyện Vị Xuyên.
- Kết quả nghiên cứu là cơ sở, căn cứ để đề xuất một số giải pháp thực tiễn nhằm thực hiện tiêu chí giao thông thành công và đạt hiệu quả cao tại huyện Vị Xuyên - tỉnh Hà Giang.